

**ĐỀ ÁN**  
**Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở**  
**trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**Phần I**  
**CĂN CỨ LẬP ĐỀ ÁN**

- Luật Nhà ở 56/2005/QH 11 ngày 29/11/2005;
- Quyết định 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;
- Thông tư 09/2013/TT-BXD ngày 01/7/2013 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở;
- Thông tư 98/2013/TT-BTC ngày 24/7/2013 của Bộ Tài Chính về Hướng dẫn việc quản lý, cấp phát, thanh toán, toán nguồn vốn hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.
- Công văn 1328/BXD-QLN ngày 10/7/2013 của Bộ Xây dựng về Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

**Phần II**  
**SỰ CẦN THIẾT LẬP ĐỀ ÁN**

**I. TÌNH HÌNH CHUNG**

**1. Vị trí địa lý**

- Sóc Trăng là tỉnh ven biển nằm ở phía nam cửa sông Hậu của khu vực đồng bằng sông Cửu Long, có diện tích tự nhiên là 3.311,64 km<sup>2</sup>, xấp xỉ 1% diện tích của cả nước và 8,3% diện tích của khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Phía Tây Bắc giáp tỉnh Hậu Giang, Phía Đông Bắc giáp tỉnh Trà Vinh qua sông Hậu, Phía Tây Nam giáp tỉnh Bạc Liêu, Phía Đông và Đông Nam giáp biển Đông với chiều dài bờ biển 72 km.

- Tỉnh Sóc Trăng hiện có 109 xã, phường, thị trấn thuộc 11 đơn vị hành chính, gồm thành phố Sóc Trăng, thị xã Vĩnh Châu và các huyện Châu Thành, Kế Sách, Mỹ Tú, Cù Lao Dung, Long Phú, Mỹ Xuyên, Ngã Năm, Thạnh Trị và Trần Đề, trong đó thành phố Sóc Trăng là trung tâm chính trị - kinh tế - văn hóa xã hội của tỉnh.

## **2. Dân số, lao động và số hộ có công với cách mạng**

- Theo số liệu của Cục Thống kê Sóc Trăng, dân số trung bình tỉnh Sóc Trăng năm 2012 là 1.304.965 người, trong đó dân tộc Kinh chiếm 64,24%, dân tộc Hoa chiếm 5,02%, dân tộc Khmer chiếm 30,71%, dân tộc khác chiếm 0,03%. Số lao động từ 15 tuổi trở lên tại địa phương là 997.346 người, chiếm 76,42% dân số.

- Mật độ dân số trung bình năm 2012 là 394 người/km<sup>2</sup>. Mật độ dân số cao nhất là tại TPST (1.804 người/km<sup>2</sup>) và thấp nhất là tại huyện Cù Lao Dung (243 người/km<sup>2</sup>).

- Cuối năm 2012, qua điều tra, tỉnh Sóc Trăng có 62.682 hộ nghèo, chiếm tỉ lệ 20,1% và 43.496 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 13,95% (đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội công bố tại Quyết định số 749/QĐ-LĐTBXH ngày 13/5/2013)

- Trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng hiện có 38.550 hộ người có công với cách mạng.

## **II. THỰC TRẠNG HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG TRONG THỜI GIAN QUA**

### **1. Số lượng người có công được hỗ trợ nhà ở**

Từ khi tái lập tỉnh 1992 đến nay, tỉnh Sóc Trăng đã huy động nhiều nguồn lực để hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, xây nhà tình nghĩa cho 8.399 hộ từ Quỹ đền ơn đáp nghĩa của tỉnh, thành phố, thị xã và huyện, với giá trị từ 3,8 triệu đồng/căn đến 20 triệu đồng/căn theo từng thời điểm tăng giá vật tư.

### **2. Đánh giá thực trạng hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở**

#### **2.1. Thuận lợi**

- Nhìn chung, các cơ quan, cán bộ, công chức và nhân dân ngày càng nhận thức sâu sắc đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta nên công tác vận động xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” ngày càng đạt hiệu quả cao.

- Ban Quản lý điều hành Quỹ đền ơn đáp nghĩa từng cấp đã phát huy tốt vai trò trong việc triển khai chính sách hỗ trợ nhà tình nghĩa cho người có công với cách mạng.

- Ban Quản lý các xã, thị trấn thực hiện việc bình xét, bình chọn đối tượng chính sách hỗ trợ nhà tình nghĩa và quản lý chất lượng xây dựng, tổ chức bàn giao nhà được thực hiện ngày càng tốt hơn.

#### **2.2. Khó khăn**

- Về nguồn vốn: Nguồn vốn huy động xây dựng nhà tình nghĩa hộ gia đình có công với cách mạng còn thấp nên chưa đáp ứng số lượng hộ có công với cách mạng có nhu cầu bức xúc về nhà ở.

- Về chất lượng:

+ Đa phần nhà tình nghĩa không đảm bảo chất lượng 3 cứng: “nền, khung và mái cứng”, nguồn kinh phí hỗ trợ (trước khi có Quyết định 22/2013/QĐ-TTg)

quá thấp nên phần khung nhà chỉ sử dụng cột đúc, vách và mái nhà lợp lá, sau một thời gian ngắn xuống cấp nghiêm trọng, phải hỗ trợ nhiều lần để sửa chữa.

+ Diện tích nhà ở chật hẹp, nhiều nhà có diện tích nhỏ hơn 24m<sup>2</sup>, không đủ không gian sinh hoạt cuộc sống; nhà ở nóng bức vào mùa nắng và dột vào mùa mưa.

### **III. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC LẬP ĐỀ ÁN HỖ TRỢ NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG VỀ NHÀ Ở**

- Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở là thể hiện truyền thống đạo lý đền ơn, đáp nghĩa của người Việt Nam “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây” đối với những người có nhiều công lao trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

- Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở tạo điều kiện cho người có công ổn định chỗ ở, chăm lo sản xuất, góp phần cải thiện đời sống.

## **Phần III NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

### **I. MỤC ĐÍCH**

Thực hiện chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg nhằm tạo điều kiện cho người có công với cách mạng cải thiện về nhà ở, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.

### **II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HỖ TRỢ**

Hộ gia đình được hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg phải có đủ các điều kiện sau:

1. Là hộ gia đình có người có công với cách mạng có tên trong danh sách do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố, thị xã, các huyện thuộc tỉnh quản lý tại thời điểm Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg có hiệu lực thi hành, bao gồm:

- a) Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- b) Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng tám năm 1945;
- c) Thân nhân liệt sỹ;
- d) Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- đ) Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân;
- e) Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- g) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;
- h) Bệnh binh;
- i) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- k) Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày;

l) Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế;

m) Người có công giúp đỡ cách mạng.

2. Người có tên trong danh sách người có công với cách mạng do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố quản lý tại thời điểm 15/6/2013; đang sinh sống và có đăng ký hộ khẩu thường trú trước ngày 15/6/2013 tại nhà ở mà nhà ở đó có một trong các điều kiện sau:

a) Nhà ở bị hư hỏng nặng phải phá đi xây dựng lại nhà ở mới;

b) Nhà ở bị hư hỏng, dột nát cần phải sửa chữa phần khung - tường và thay mới mái nhà.

### **III. CÁC NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT, CHẤT LƯỢNG NHÀ Ở**

#### **1. Nguyên tắc hỗ trợ**

- Nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình có một hoặc nhiều người có công với cách mạng có nhà ở bị hư hỏng, dột nát (kể cả các hộ đã được hỗ trợ theo các chính sách khác trước đây mà nay nhà ở đã bị hư hỏng, dột nát) để các hộ gia đình này xây dựng nhà ở mới hoặc sửa chữa nhà ở hiện có, bảo đảm nâng cao điều kiện nhà ở của người có công với cách mạng.

- Hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng bảo đảm công khai, minh bạch, tránh thất thoát, bảo đảm phân bổ công bằng và hợp lý các nguồn lực hỗ trợ.

- Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở được thực hiện theo phương châm Nhà nước hỗ trợ và khuyến khích cộng đồng giúp đỡ, hộ gia đình tham gia đóng góp để xây dựng nhà ở bảo đảm tiêu chuẩn, chất lượng và phù hợp với điều kiện cụ thể của từng hộ gia đình; kết hợp, lồng ghép với các chương trình đầu tư, hỗ trợ khác của Trung ương và địa phương để phát huy hiệu quả chính sách.

#### **2. Yêu cầu kỹ thuật, chất lượng nhà ở**

##### **2.1. Các điều kiện yêu cầu kỹ thuật, chất lượng nhà ở**

Hỗ trợ người có công với cách mạng xây dựng mới nhà ở hoặc sửa chữa nhà ở phải bảo đảm yêu cầu sau đây:

a) Đối với trường hợp nhà ở phải phá dỡ để xây dựng lại thì nhà ở mới phải bảo đảm tiêu chuẩn 3 cứng (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng), có diện tích sử dụng tối thiểu là 30m<sup>2</sup> (nếu là những hộ độc thân thì có thể xây dựng nhà ở có diện tích sử dụng nhỏ hơn 30m<sup>2</sup> nhưng không thấp hơn 24m<sup>2</sup>), có tuổi thọ từ 10 năm trở lên, có điện và nước sạch sinh hoạt.

b) Đối với trường hợp nhà ở phải sửa chữa khung, tường và thay mới mái nhà ở thì sau khi sửa chữa phải bảo đảm tiêu chuẩn 2 cứng (khung - tường cứng, mái cứng), có tuổi thọ từ 10 năm trở lên, có điện và nước sạch sinh hoạt.

##### **2.2. Áp dụng thiết kế mẫu nhà ở**

- Các địa phương giới thiệu các mẫu nhà ở ban hành kèm theo Đề án này để các hộ gia đình tham khảo, nghiên cứu áp dụng để xây dựng nhà ở;

- Nhà ở của các hộ gia đình có công với cách mạng được hỗ trợ phải bảo đảm vệ sinh môi trường, bao che kín đáo, tránh được tác động xấu của khí hậu, thời tiết. Các hộ gia đình có thể sử dụng các mẫu thiết kế điển hình do Sở Xây dựng cung cấp hoặc tham khảo các mẫu nhà ở truyền thống, thông dụng tại địa phương để lựa chọn quy mô và hình thức nhà ở phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của từng hộ.

#### **IV. MỨC HỖ TRỢ**

1. Hỗ trợ 40 triệu đồng/hộ đối với trường hợp phải phá dỡ, xây mới nhà ở.
2. Hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ đối với trường hợp phải sửa chữa khung, tường và thay mái mới nhà ở.

#### **V. PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Bình xét, phê duyệt danh sách và lập Đề án hỗ trợ nhà ở**

- Ban nhân dân ấp, khóm (sau đây gọi chung là ấp) tổ chức phổ biến nội dung chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2013/TT-BXD của Bộ Xây dựng tới tất cả các đối tượng là người có công với cách mạng trên địa bàn; đồng thời hướng dẫn các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ nhà ở làm đơn đề nghị được hỗ trợ, sau đó tập hợp đơn và danh sách gửi Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã).

- Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng của xã gồm đại diện chính quyền cấp xã, đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã, đại diện Hội Cựu Chiến binh và các thành viên khác có liên quan (nếu cần). Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra hiện trạng nhà ở của từng đối tượng có đơn đề nghị hỗ trợ nhà ở. Sau khi kiểm tra, UBND cấp xã lập danh sách đối tượng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn; sau đó, niêm yết công khai danh sách và mức hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở tại trụ sở của UBND cấp xã; và danh sách này gửi UBND thành phố, thị xã, huyện (sau đây gọi là cấp huyện).

- Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng để tổ chức rà soát, kiểm tra, đối chiếu với danh sách người có công do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương đang quản lý. Trên cơ sở đó tổng hợp và trình UBND cấp huyện phê duyệt danh sách người có công được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn huyện, báo cáo về Sở Xây dựng.

- Trên cơ sở báo cáo của UBND cấp huyện, Sở Xây dựng - cơ quan thường trực thực hiện Đề án, phối hợp với Sở Tài chính và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội kiểm tra, đối chiếu với quy định để lập, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn toàn tỉnh.

##### **2. Số lượng hỗ trợ nhà ở**

###### **2.1. Số hộ đã đề nghị hỗ trợ nhà ở trong năm 2012**

Số lượng hộ có công với cách mạng có nhu cầu được hỗ trợ nhà ở theo Công văn số 1655/CTUBND-HC ngày 12/11/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh gửi

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội là 3.329 hộ (trong đó, hộ có nhu cầu xây mới nhà ở là 2.141 hộ và hộ có nhu cầu sửa chữa là 1.188 hộ).

## **2.2. Tổng số hộ có nhu cầu hỗ trợ nhà ở theo Quyết định 22/QĐ-TTg và Thông tư 09/2013/TT-BXD**

Thực hiện Thông tư 09/2013/TT-BXD, qua khảo sát, tổng số hộ có công với cách mạng có nhu cầu được hỗ trợ nhà ở là 7.329 hộ (trong đó, hộ có nhu cầu xây mới là 4.344 hộ và sửa chữa là 2.985 hộ), so với báo cáo tại Công văn số 1655/CTUBND-HC, thì số lượng hộ gia đình có công với cách mạng có nhu cầu hỗ trợ nhà ở tăng thêm 4.000 hộ.

*(Chi tiết theo phụ lục I đính kèm).*

## **3. Phân kỳ hỗ trợ và xếp loại ưu tiên**

Theo hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 4 Thông tư 09/2013/TT-BXD, nếu số hộ được phê duyệt vượt so với số hộ đã báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong năm 2012, thì năm 2013 sẽ hỗ trợ nhà ở trước cho số hộ báo cáo trong năm 2012, số hộ còn lại sẽ hỗ trợ vào năm 2014.

Theo hướng dẫn trên, tỉnh Sóc Trăng có kế hoạch hỗ trợ như sau:

### **3.1. Năm 2013**

Tỉnh sẽ hỗ trợ nhà ở trước cho 3.329 hộ được báo cáo trong năm 2012.

*(Chi tiết theo phụ lục II đính kèm).*

Trong đó, sẽ ưu tiên cho các đối tượng theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 09/2013/TT-BXD, cụ thể như sau:

- (1) Hộ gia đình người có công mà nhà ở có nguy cơ sụp đổ, không an toàn khi sử dụng,
- (2) Hộ gia đình mà người có công cao tuổi,
- (3) Hộ gia đình người có công là dân tộc thiểu số,
- (4) Hộ gia đình người có công có hoàn cảnh khó khăn,
- (5) Hộ gia đình người có công thuộc vùng thường xuyên xảy ra thiên tai.

### **3.2. Năm 2014 và các năm tiếp theo**

Hỗ trợ nhà ở cho 4.000 hộ còn lại vào năm 2014 và các năm tiếp theo (tùy theo nguồn vốn Trung ương phân bổ).

*(Chi tiết theo phụ lục III đính kèm).*

## **VI. NGUỒN VỐN HỖ TRỢ**

Theo hướng dẫn tại Khoản a Điểm 1 Điều 5 Quyết định 22/2013/QĐ-TTg và Khoản a Điểm 3 Điều 4 Thông tư 09/2013/TT-BXD, Sóc Trăng là tỉnh nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương khoảng 76,8% dự toán chi ngân sách địa phương năm 2012, nên ngân sách trung ương hỗ trợ 100% theo mức quy định.

**1. Tổng kinh phí thực hiện:** Ngân sách trung ương hỗ trợ 233.460 triệu đồng.

- Đối với hộ xây mới:  $4.344 \text{ hộ} \times 40 \text{ triệu đồng} = 173.760 \text{ triệu đồng}$ .
- Đối với hộ sửa chữa nhà:  $2.985 \text{ hộ} \times 20 \text{ triệu đồng} = 59.700 \text{ triệu đồng}$ .

Ngoài ra, tùy theo điều kiện cụ thể mà các địa phương vận động các tổ chức, cá nhân, dòng họ hộ gia đình đóng góp để đảm bảo việc xây nhà ở chất lượng, khang trang hơn.

## **2. Phân kỳ đầu tư nguồn vốn hỗ trợ**

### **2.1. Năm 2013**

Kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương hỗ trợ 109.400 triệu đồng.

- Đối với hộ xây mới:  $2.141 \text{ hộ} \times 40 \text{ triệu đồng/hộ} = 85.640 \text{ triệu đồng}$ .
- Đối với hộ sửa chữa nhà:  $1.188 \text{ hộ} \times 20 \text{ triệu đồng/hộ} = 23.760 \text{ triệu đồng}$ .

### **2.2. Năm 2014 và các năm tiếp theo**

Kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương hỗ trợ 124.060 triệu đồng.

- Đối với hộ xây mới:  $2.203 \text{ hộ} \times 40 \text{ triệu đồng/hộ} = 88.120 \text{ triệu đồng}$ .
- Đối với hộ sửa chữa nhà:  $1.797 \text{ hộ} \times 20 \text{ triệu đồng/hộ} = 35.940 \text{ triệu đồng}$ .

## **3. Nguyên tắc cấp kinh phí**

- Căn cứ vào nguồn vốn được phân bổ từ Ngân sách Trung ương và huy động đóng góp từ các nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, UBND tỉnh quyết định giao dự toán cho UBND cấp huyện để triển khai thực hiện.

- Căn cứ vào nguồn vốn được UBND tỉnh phân bổ, UBND cấp huyện phân bổ vốn hỗ trợ cho UBND cấp xã.

- UBND cấp xã thực hiện rút dự toán tại Kho bạc nhà nước cấp vốn tạm ứng lần đầu cho các hộ khi khởi công xây dựng (hoặc sửa chữa) nhà ở với mức tối đa không vượt quá 60% mức ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Sau khi có hồ sơ xác nhận khối lượng hoàn thành của UBND cấp xã (kèm theo bảng kê, ký nhận của hộ gia đình đã tạm ứng, mức vốn còn lại được đề nghị thanh toán), Kho bạc nhà nước thanh toán tiếp phần còn lại cho UBND cấp xã để chi trả cho các hộ gia đình; đồng thời chuyển từ tạm ứng sang thực chi ngân sách. Khi cấp tiếp số tiền còn lại các hộ gia đình, UBND cấp xã lập bảng kê, ký nhận của hộ gia đình đã nhận kinh phí hỗ trợ về nhà ở để làm căn cứ quyết toán ngân sách theo quy định.

## **VII. TỔ CHỨC XÂY DỰNG NHÀ Ở**

1. Các hộ gia đình là chủ đầu tư, sau khi nhận được tạm ứng kinh phí hỗ trợ nhà ở theo quy định thì tự tổ chức xây dựng nhà ở. Trường hợp hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn (già cả, neo đơn hay khuyết tật), không có khả năng tự xây dựng nhà ở thì UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức xây dựng nhà ở cho các hộ gia đình này.

2. UBND cấp xã có trách nhiệm theo dõi, giám sát và giúp đỡ các hộ gia đình trong quá trình xây dựng, sửa chữa nhà ở; vận động các tổ chức, đoàn thể như Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn

Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giúp đỡ các hộ gia đình xây dựng nhà ở, tận dụng cao nhất khả năng huy động nguồn lực từ cộng đồng và hộ gia đình về nhân công, khai thác vật liệu tại chỗ như cát, đá, sỏi, gỗ để giảm giá thành xây dựng; khi hoàn thành xây dựng phần nền móng và khung - tường nhà ở thì phải lập Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn và khi hoàn thiện toàn bộ nhà ở thì phải lập Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng.

3. Sau khi hoàn thành việc xây dựng mới hoặc sửa chữa nhà ở mà có thay đổi về diện tích nhà ở, nếu hộ gia đình được hỗ trợ có nhu cầu thì cơ quan có thẩm quyền tạo điều kiện cho các hộ gia đình thực hiện các thủ tục xác nhận thay đổi về nhà ở trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Thời hạn xác nhận các thay đổi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

### **1. Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Tổ chức thực hiện việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở đúng quy định của Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm việc hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích và có hiệu quả.

- Bố trí kinh phí quản lý để triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ về nhà ở cho người có công với cách mạng theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định 22/2013/QĐ-TTg và theo hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 4 Thông tư 98/2013/TT-BTC.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương huy động từ các nguồn hỗ trợ khác để nâng cao chất lượng nhà ở cho các hộ gia đình được hỗ trợ.

- Chỉ đạo Sở Xây dựng phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính tổ chức kiểm tra, tổng hợp, dự thảo Báo cáo theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 09/2013/TT-BXD của Bộ Xây dựng.

### **2. Sở Xây dựng**

- Là cơ quan thường trực thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, có trách nhiệm:

+ Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai Đề án hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở tỉnh Sóc Trăng.

+ Thiết kế từ 3 đến 5 mẫu nhà ở gửi UBND cấp huyện hướng dẫn, tổ chức triển khai đến cấp xã để các hộ tham khảo, lựa chọn.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính và các Sở, ngành có liên quan tổ chức giám sát, kiểm tra, đôn đốc cấp huyện, xã trong quá trình thực hiện Đề án. Chịu trách nhiệm giám sát tiến độ thực hiện xây nhà, đi thực tế đến một số hộ dân để đánh giá chất lượng và diện tích nhà ở.

- Tham mưu UBND tỉnh lập chi phí quản lý hỗ trợ hộ gia đình có công với cách mạng về nhà ở tỉnh Sóc Trăng (trình Sở Tài Chính thẩm định trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt chi phí quản lý).

- Tổng hợp tình hình thực hiện Đề án, dự thảo gửi báo cáo của UBND tỉnh để báo cáo Bộ Xây dựng.

### **3. Sở lao động - Thương binh và Xã hội**

- Hướng dẫn, đôn đốc UBND cấp huyện chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện phối hợp các phòng ban, chức năng rà soát, kiểm tra, đảm bảo đúng đối tượng được hỗ trợ. Chịu trách nhiệm về thẩm định các đối tượng được thụ hưởng chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

- Phối hợp Sở Xây dựng kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

### **4. Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn vốn để thực hiện Đề án; phối hợp với Kho bạc nhà nước phân bổ kịp thời nguồn vốn do Trung ương hỗ trợ cho từng địa phương, đảm bảo giải ngân đúng tiến độ.

- Hướng dẫn UBND cấp huyện công tác quản lý, cấp phát, thanh toán, quyết toán nguồn vốn hỗ trợ theo hướng dẫn tại Thông tư 98/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính.

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí, thẩm định chi phí quản lý hỗ trợ hộ gia đình có công với cách mạng về nhà ở tỉnh Sóc Trăng.

- Tham mưu UBND tỉnh bố trí và thẩm định chi phí lập Đề án và thiết kế mẫu nhà ở (do Sở Xây dựng lập).

### **5. Ủy ban nhân dân cấp huyện**

- Tổng hợp và phê duyệt danh sách người có công được hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng cấp huyện để tổ chức thực hiện hỗ trợ nhà ở.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện việc hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở của các xã trên địa bàn (gồm số hộ gia đình đã được hỗ trợ, số nhà ở đã được xây dựng mới hoặc sửa chữa, số tiền hỗ trợ đã cấp cho các hộ gia đình, số tiền huy động được từ các nguồn khác, các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình thực hiện), định kỳ ngày 20 hàng tháng gửi báo cáo Sở Xây dựng, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan có liên quan giải quyết các thủ tục về đất đai và giấy phép xây dựng (đối với các khu vực phải cấp phép xây dựng) để các hộ được hỗ trợ xây dựng và sửa chữa nhà ở trong thời gian sớm nhất.

- Chỉ đạo các cơ quan có liên quan, UBND cấp xã phối hợp các tổ chức, đoàn thể trên địa bàn vận động cộng đồng giúp đỡ, hỗ trợ người có công với mạng trong quá trình xây dựng và sửa chữa nhà ở.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện hỗ trợ nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2013/QĐ-TTg.

## **6. Ủy ban nhân dân cấp xã**

- Tổ chức rà soát, lập danh sách các hộ gia đình người có công với cách mạng được hỗ trợ nhà ở trên địa bàn.

- Niêm yết công khai danh sách và mức hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2013/QĐ-TTg tại trụ sở của UBND cấp xã.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng cấp xã để tổ chức thực hiện hỗ trợ nhà ở.

- Tổ chức việc lập Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn và Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng (theo quy định tại Phụ lục số V và Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư số 09/2013/QĐ-TTg).

- Lập hồ sơ hoàn công cho từng hộ gia đình được hỗ trợ nhà ở, bao gồm:

+ Đơn đề nghị hỗ trợ về nhà ở của hộ gia đình;

+ Biên bản xác nhận xây dựng nhà ở hoàn thành theo giai đoạn;

+ Biên bản xác nhận hoàn thành xây dựng nhà ở đưa vào sử dụng;

+ Các chứng từ giải ngân nguồn vốn hỗ trợ.

- Chỉ đạo, giám sát để các hộ gia đình sử dụng tiền hỗ trợ về nhà ở đúng mục đích, bảo đảm chất lượng nhà ở xây dựng mới hoặc sửa chữa theo quy định.

- Tổng hợp, báo cáo UBND cấp huyện về kết quả thực hiện việc hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn (gồm số hộ gia đình đã được hỗ trợ, số nhà ở đã được xây dựng mới hoặc sửa chữa, số tiền hỗ trợ đã cấp cho các hộ gia đình và các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị trong quá trình thực hiện trên địa bàn).

- Tổ chức vận động các hộ gia đình, các tổ chức, đoàn thể, cá nhân hỗ trợ thêm kinh phí để đảm bảo việc xây dựng nhà ở đạt yêu cầu về chất lượng và diện tích nhà ở.

Đề án này thay thế Đề án số 04/ĐA-UBND ngày 21/8/2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng về Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

### **Nơi nhận:**

- Bộ XD, Bộ LĐTBXH, BKHĐT, BTC;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Sở XD, LĐTBXH, TC, KHĐT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: TH, VX, HC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Quách Việt Tùng**

**PHỤ LỤC I**  
**TỔNG HỢP DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ**  
**NHÀ Ở TỈNH SÓC TRĂNG**

(Kèm theo Đề án số 08/ĐA-UBND ngày 10/12/2013  
của UBND tỉnh Sóc Trăng)

*ĐVT: triệu đồng.*

STT	Đơn vị hành chính	Tổng số hộ người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở (hộ)			Tổng số tiền hỗ trợ để các hộ xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Tổng số tiền hỗ trợ để các hộ sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ)
		Tổng	Xây mới	Sửa chữa		
1	Huyện Mỹ Xuyên	1.616	925	691	37.000	13.820
2	Thị xã Vĩnh Châu	1.095	741	354	29.640	7.080
3	Huyện Ngã Năm	981	687	294	27.480	5.880
4	Huyện Mỹ Tú	856	434	422	17.360	8.440
5	Huyện Cù Lao Dung	608	385	223	15.400	4.460
6	Huyện Long Phú	454	322	132	12.880	2.640
7	Huyện Kế Sách	392	199	193	7.960	3.860
8	Huyện Thạnh Trị	711	370	341	14.800	6.820
9	Huyện Trần Đề	277	128	149	5.120	2.980
10	Huyện Châu Thành	252	129	123	5.160	2.460
11	Thành phố Sóc Trăng	87	24	63	960	1.260
<b>Tổng cộng</b>		<b>7.329</b>	<b>4.344</b>	<b>2.985</b>	<b>173.760</b>	<b>59.700</b>

1. Tổng số hộ được hỗ trợ: 7.329 hộ (bằng chữ: bảy ngàn ba trăm hai mươi chín hộ).
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở: 173.760.000.000 đồng (một trăm bảy mươi ba tỷ, bảy trăm sáu mươi triệu đồng).
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở: 59.700.000.000 đồng (năm mươi chín tỷ, bảy trăm triệu đồng).
4. Tổng kinh phí hỗ trợ cho 7.329 hộ: 233.460.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi ba tỷ, bốn trăm sáu mươi triệu đồng).

**PHỤ LỤC II**  
**TỔNG HỢP DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ**  
**NHÀ Ở TỈNH SÓC TRĂNG, NĂM 2013**

(Kèm theo Đề án số 08 /ĐA-UBND ngày 10/12/2013  
 của UBND tỉnh Sóc Trăng)

ĐVT: triệu đồng

STT	Đơn vị hành chính	Tổng số hộ người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở			Tổng số tiền hỗ trợ để các hộ xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Tổng số tiền hỗ trợ để các hộ sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ)
		Tổng	Xây mới	Sửa chữa		
1	Huyện Mỹ Xuyên	788	537	251	21.480	5.020
2	Thị xã Vĩnh Châu	700	480	220	19.200	4.400
3	Huyện Ngã Năm	351	257	94	10.280	1.880
4	Huyện Mỹ Tú	337	200	137	8.000	2.740
5	Huyện Cù Lao Dung	221	150	71	6.000	1.420
6	Huyện Long Phú	96	65	31	2.600	620
7	Huyện Kế Sách	166	156	10	6.240	200
8	Huyện Thạnh Trị	339	166	173	6.640	3.460
9	Huyện Trần Đề	137	50	87	2.000	1.740
10	Huyện Châu Thành	107	56	51	2.240	1.020
11	Thành phố Sóc Trăng	87	24	63	960	1.260
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.329</b>	<b>2.141</b>	<b>1.188</b>	<b>85.640</b>	<b>23.760</b>

1. Tổng số hộ được hỗ trợ: 3.329 hộ (bằng chữ: ba ngàn ba trăm hai mươi chín hộ).
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở: 85.640.000.000 đồng (tám mươi lăm tỷ, sáu trăm bốn mươi triệu đồng).
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở: 23.760.000.000 đồng (hai mươi ba tỷ, bảy trăm sáu mươi triệu đồng).
4. Tổng kinh phí hỗ trợ các hộ năm 2013: 109.400.000.000 đồng (một trăm lẻ chín tỷ, bốn trăm triệu đồng).

**PHỤ LỤC III**  
**TỔNG HỢP DANH SÁCH HỘ GIÀ ĐÌNH CÓ CÔNG ĐƯỢC HỖ TRỢ VỀ**  
**NHÀ Ở TỈNH SÓC TRĂNG, NĂM 2014 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO**  
*(Kèm theo Đề án số 08 /ĐA-UBND ngày 10 /12/2013*  
*của UBND tỉnh Sóc Trăng)*

ĐVT: triệu đồng.

STT	Đơn vị hành chính	Tổng số hộ người có công với cách mạng thuộc diện được hỗ trợ về nhà ở			Tổng số tiền hỗ trợ để các hộ xây dựng mới nhà ở (40 triệu đồng/hộ)	Tổng số tiền hỗ trợ để các hộ sửa chữa nhà ở (20 triệu đồng/hộ)
		Tổng	Xây mới	Sửa chữa		
1	Huyện Mỹ Xuyên	828	388	440	15.520	8.800
2	Thị xã Vĩnh Châu	395	261	134	10.440	2.680
3	Huyện Ngã Năm	630	430	200	17.200	4.000
4	Huyện Mỹ Tú	519	234	285	9.360	5.700
5	Huyện Cù Lao Dung	387	235	152	9.400	3.040
6	Huyện Long Phú	358	257	101	10.280	2.020
7	Huyện Kế Sách	226	43	183	1.720	3.660
8	Huyện Thạnh Trị	372	204	168	8.160	3.360
9	Huyện Trần Đề	140	78	62	3.120	1.240
10	Huyện Châu Thành	145	73	72	2.920	1.440
11	Thành phố Sóc Trăng	-	-	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>4.000</b>	<b>2.203</b>	<b>1.797</b>	<b>88.120</b>	<b>35.940</b>

1. Tổng số hộ được hỗ trợ: 4.000 hộ (bằng chữ: bốn ngàn hộ).
2. Tổng số tiền hỗ trợ để xây dựng mới nhà ở: 88.120.000.000 đồng (tám mươi tám tỷ, một trăm hai mươi triệu đồng).
3. Tổng số tiền hỗ trợ để sửa chữa nhà ở: 35.940.000.000 đồng (ba mươi lăm tỷ, chín trăm bốn mươi triệu đồng).
4. Tổng số tiền hỗ trợ các hộ năm 2014 và các năm tiếp theo: 124.060.000.000 đồng (một trăm hai mươi bốn tỷ, không trăm sáu mươi triệu đồng).